

Bản án số: 51 /2017/HSST
Ngày 25 tháng 4 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Thoa
2. Bà Nguyễn Thị Vượng

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Dần- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2017 tại trụ sở Nhà văn hóa Tổ dân phố Á Lữ, đường Á Lữ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/HSST ngày 10 tháng 03 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn H**, sinh năm 1994; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Số 26, ngõ 26 đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 6/12; Con ông: Đỗ Văn H, sinh năm 1962; Con bà: Nguyễn Thị P (hiện không rõ nơi cư trú); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Tại bản án số 166/2015/HSST ngày 27/11/2015, Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp có giá trị 5.000.000đồng, ra trại ngày 04/7/2016, chưa nộp án phí HSST); Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại quyết định số 06B/QĐ-XPHC ngày 15/2/2008, Trưởng Công an phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (phạt cảnh cáo). Tại bản án số 209/2008/HSST ngày 15/12/2008, Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội cướp tài sản. Tại quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 08/02/2010, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng, thời gian 24 tháng. Tại quyết định số 189A/ QĐ- XPVPHC ngày 30/7/2014, Trưởng Công an phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (phạt tiền 1.500.000 đồng); Bị cáo bị bắt

khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2016 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên toà.

* **Người bị hại:** Anh Nguyễn Quang H1, sinh ngày 28/12/1999

Trú quán: số nhà 02, ngõ 91, đường A, phường T, thành phố B, Bắc Giang.
(Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho anh H1: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1969

Trú quán: Số 02, ngõ 91, đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.
(Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Đỗ Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đỗ Văn H và anh Nguyễn Quang H1 sinh năm 1999 trú tại số nhà 2, ngõ 91, đường A, phường T, thành phố B có mối quan hệ quen biết nhau từ trước. Ngày 29/12/2016, do gia đình bị mất một con chó, H nghi ngờ anh H1 là người trộm chó nên đi tìm anh H1 để hỏi. Khoảng 12 giờ ngày 29/12/2016, H gặp anh H1 đang chơi ở nhà anh Nguyễn Nam H2, sinh năm 1997, trú tại số nhà 102, ngõ 134 đường L, phường L, thành phố B. H hỏi anh H1 có trộm chó nhà H không thì anh H1 trả lời là không. H có bảo H1 buổi tối đến nhà H nói chuyện sau đó H đi về.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày 29/12/2016, do không thấy H1 đến, H nhờ người em họ là Hà Đình T, sinh năm 1997, ở số nhà 24, ngõ 26, đường A, phường T, thành phố B chở đi tìm H1. Khi đến trước cửa nhà anh H2 thì vẫn thấy anh H1 đang ở đó, H xuống xe còn T bỏ đi có việc. Lúc này, H nhìn thấy anh H1 đang cầm chiếc điện thoại Iphone 4S màu đen trên tay nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt. H đi đến gần nắm đấm dọa và bảo anh H1 đi về nhà H. Do sợ bị đánh nên anh H1 phải đi theo H. Khi cả hai đi bộ được khoảng 03m thì H tiếp tục hỏi anh H1 việc có lấy trộm chó không thì anh H1 vẫn trả lời không. H dùng tay phải đánh vào mặt anh H1, anh H1 giơ hai tay lên che mặt nên H đánh trúng vào tay anh H1 hai cái. H tiếp tục bắt anh H1 đi theo H. Khi đến trước cửa số nhà 94, đường T, phường L, H đi phía sau gần giọng nói “mày đưa điện thoại đây”. Thấy anh H1 không đưa điện thoại cũng không nói gì thì H đi đến sát phía sau chửi “Mày đưa cái điện thoại đây cho bố mày”. Do sợ bị đánh nên anh H1 phải đưa điện thoại ra. H cầm điện thoại đập 3 cái vào đầu anh H1. Sau đó, H bắt anh H1 phải đọc mật khẩu mở khoá màn hình điện thoại. Anh H1 phải đọc mật khẩu là 2812, H mở được máy rồi tiếp tục bắt anh H1 đi về nhà H. Khi đến cửa nhà, H ép anh H1 vào trong nhà nhưng anh H1 sợ đi vào sẽ bị đánh nên bỏ

chạy, H cầm một ổ khoá đang móc ở cửa ném về phía H1 nhưng không trúng, nên H không đuổi theo anh H1.

Sau khi bị chiếm đoạt điện thoại, anh H1 đã đến Công an phường Lê Lợi trình báo. Cùng ngày 29/12/2016, Công an phường Lê Lợi triệu tập Đỗ Văn H đến làm việc, tạm giữ trong người Đỗ Văn H 01 chiếc điện thoại Iphone 4S màu đen, sườn máy màu bạc có lắp sim số 01634886153, máy đã qua sử dụng.

Ngày 30/12/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã bắt khẩn cấp đối với Đỗ Văn H.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 151/KL-HĐĐG ngày 30/12/2016, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone-4S, màu đen, sườn máy màu bạc, đã qua sử dụng có giá trị là: 1.800.000đồng.

Chiếc điện thoại nêu trên đã được nhập kho vật chứng Công an thành phố Bắc Giang để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/12/2016, Cơ quan điều tra đã kiểm tra dấu vết trên thân thể anh Nguyễn Quang H1, kết quả không phát hiện có tổn thương gì. Anh H1 không yêu cầu bồi thường dân sự.

Ngày 04/01/2017, Cơ quan điều tra đã thực nghiệm điều tra vụ án. Kết quả, Đỗ Văn H đã thực hiện lại các hành vi như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang bị cáo Đỗ Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 39/KSĐT ngày 09/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố Đỗ Văn H về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Người bị hại là anh Nguyễn Quang H1 và người đại diện hợp pháp của anh H1 là bà Nguyễn Thị L vắng mặt tại phiên toà nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: Ngày 29/12/2016 tại trước cửa số nhà 90, đường T, phường L, Đỗ Văn H đã có hành vi ép anh H1 phải đưa cho H chiếc điện thoại di động Iphone 4s của anh, do sợ bị H đánh nên anh H1 phải đưa cho H chiếc điện thoại. Nay anh H1 yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh chiếc điện thoại đã chiếm đoạt, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng vắng mặt đã được Hội đồng xét xử công bố lời khai tại cơ quan điều tra bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích các tình tiết của vụ án đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 135; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H từ 20 (Hai mươi) tháng đến 24 (Hai tư) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/12/2016. Đề nghị giải quyết về vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có tranh luận gì, xin hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

XÉT THẤY

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của người bị hại, người người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/12/2016, tại khu vực trước cửa số nhà 94 đường T, phường L, thành phố B, Đỗ Văn H đã có hành vi cưỡng đoạt 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 4S có giá trị 1.800.000 đồng của anh Nguyễn Quang H1 sinh ngày 28/12/1999, ở số nhà 2, ngõ 91, đường A, phường T, thành phố B. Bị cáo đã có hành vi đe dọa và đánh người bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản nếu người bị hại không đáp ứng, không làm thoả mãn nhu cầu về tài sản cho bị cáo. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng theo quy định của Bộ luật hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo ngại trong quần chúng nhân dân. Bị cáo chỉ vì nhu cầu cá nhân không chịu làm ăn chân chính đã liều lĩnh thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Do vậy, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Tiền án: Tại bản án số 166/2015/HSST ngày 27/11/2015, Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bị cáo đã 02 lần bị xử phạt hành chính, 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, 01 lần bị xét xử về tội cướp tài sản.

Bị cáo đã nhiều lần bị đưa ra xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu và khó giáo dục.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội nhưng tại giai đoạn điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, nên cũng cần áp dụng điểm p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích do vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng “ tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Anh H1 không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 4S, màu đen, sườn máy màu bạc, số Imei: 013186005498748 đã qua sử dụng là tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh H1, cần trả lại cho người bị hại.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

*** Về áp dụng điều luật và hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 135; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H 02 (Hai) năm tù, thời gian tù tính từ tạm giữ, tạm giam 30/12/2016.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41, Điều 42 - Bộ luật hình sự. Điểm b khoản 2 Điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại anh Nguyễn Quang H1 01 điện thoại Iphone 4S, màu đen, sườn máy màu bạc đã qua sử dụng, số imei: 013186005498748.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

***Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TP Bắc Giang;
- Công an TP Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Thị Hà